TOÀ ÁN NHÂN DÂN	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
HUYỆN KHOÁI CHÂU	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
TỈNH HƯNG YÊN	
Số: 24/2022/QĐST-HNGĐ	*Khoái Châu, ngày 24 tháng 02 năm 2022.*

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN

THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 18/2022/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 01 năm 2022 về việc "Hôn nhân và gia đình", giữa:

1. Nguyên đơn: Anh Phạm V Q, sinh năm 1985.

Trú tại: Thôn T Q H, thị trấn Khoái Châu, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên.

2. Bị đơn: Chị Đỗ T D, sinh năm 1989.

Nguyên quán: Thôn Đ D, xã Đ D, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên;

HKTT, trú tại: Thôn T Q H, thị trấn Khoái Châu, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

3.1. Cháu Phạm N L, sinh ngày 28/12/2008;

3.2. Cháu Phạm Đỗ H A, sinh ngày 07/10/2009;

3.3. Cháu Phạm Q C, sinh ngày 12/10/2011.

Đều HKTT: Thôn T Q H, thị trấn Khoái Châu, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên.

Người giám hộ cho cháu Phạm N L, Phạm Đỗ H A và Phạm Q C là anh Phạm V Q và chị Đỗ T D.

Căn cứ vào các Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình; Điều 147 của BLTTDS năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 02 năm 2022.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16/02/2022 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Phạm V Q và chị Đỗ T D.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Anh Q và chị D có 03 con chung là Phạm N L, sinh ngày 28/12/2008; Phạm Đỗ H A, sinh ngày 07/10/2009 và Phạm Q C, sinh ngày 12/10/2011. Khi ly hôn anh Q và chị D thống nhất: Giao giao cả 03 con chung (cháu Linh, cháu Anh và cháu Cường) cho chị D trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc kể từ ngày 16/02/2022 cho đến khi 03 cháu trưởng thành đủ 18 tuổi. Việc đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung: Hai bên thống nhất anh Q đóng góp cấp dưỡng hàng tháng nuôi (cháu Linh, cháu Anh và cháu Cường) cho chị D mỗi cháu là 1.000.000đ/01 tháng (một triệu đồng trên một tháng), tổng ba cháu là 3.000.000đ/01 tháng (ba triệu đồng trên một tháng) kể từ ngày 01/3/2022 (D lịch) cho đến khi ba cháu trưởng thành đủ 18 tuổi.

Khi án có hiệu lực, chị D có yêu cầu thi hành án nếu anh Q chậm trả tiền thì anh Q còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Sau khi ly hôn anh Q có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung không ai được cản trở theo quy định của pháp luật.

2.2. Về tài sản chung, công nợ chung, ruộng canh tác nông nghiệp và công sức đóng góp xây dựng của vợ chồng đối với hai bên gia đình: Anh Q và chị D đều không yêu cầu Toà án đặt ra xem xét giải quyết.

2.3. Về án phí:

- *Án phí ly hôn sơ thẩm:* Anh Q và chị D thống nhất để anh Q nộp cả 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm.

- *Về án phí cấp dưỡng nuôi con chung:* Anh Q phải chịu 150.000đ án phí cấp dưỡng nuôi con chung.

Được đối trừ số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí mà anh Q đã nộp theo biên lai thu số: 0007658 ngày 25/01/2022 tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Khoái Châu.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- UBND thị trấn Khoái Châu;
- CCTHADS huyện KC;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

PHẠM VĂN HUẤN